

74. **V.** Cách thức giữ giới từ trong tâm ra ngoài như thế nào ?

Đ. Tâm sai khiến miệng và thân, nếu tâm nghĩ điều lành thì miệng nói điều lành và thân làm việc lành. Trái lại, nếu tâm nghĩ điều ác, thì miệng nói ác, thân làm điều ác. Bởi vì tâm là nguồn gốc và là động cơ, sai khiến xác thân. Dùng giới-luật ngăn cản đừng cho lòng mình phạm 10 giới, đó là giữ từ trong tâm giữ ra. Tâm là gốc, là nguồn, hễ nguồn trong thì dòng sạch là lẽ tự nhiên.

75. **V.** Thiện và ác là hai danh-từ không như định. Bởi vì cũng thời một việc mà nước này cho là ác nên cấm, còn nước kia lại được chánh-phủ ủng-hộ. Một việc như thế thì các việc khác cũng vậy, biết lấy cái gì làm tiêu-chuẩn cho thiện và ác ?

Đ. Tất cả mọi việc, dầu chiến-tranh chẳng hạn, mà có mục-dịch bảo vệ cho đại đa số quần chúng, chẳng phải mưu sự lợi ích cho thiểu số hay một cá nhân nào, đó là thiện. Trái lại, sát sanh hay làm việc gì khác, mà có lợi cho thiểu số, cho cá nhân, cho kẻ mạnh, đó là ác.

Thiện và ác do những lẽ trên đây mà qui-định và lấy đó làm tiêu-chuẩn.

76. **V.** Còn giới sát sanh, lấy gì làm tiêu-chuẩn, hay cấm ngặt bất cứ trường hợp nào cũng chẳng dặng sát sanh ?

Đ. Sát sanh là ác, cấm sát sanh là thiện, ý nghĩa của giới cấm này cũng như ý nghĩa của thiện và ác đã nói trên đây. Cấm sát sanh là tùy theo trường-hợp, chớ chẳng phải cấm hẳn một cách tuyệt-đối. Phật chỉ cấm về tội cố sát, nghĩa là cố ý giết hại, hoặc vì tánh hung-hăng, hoặc vô cớ giết chóc, hoặc cao hứng giết hại, hoặc tham lam, nóng giận, ích kỷ v. v. . .

Những việc sát hại sau đây không cấm, là sát sanh vì chính nghĩa, vì lẽ phải, vì hộ trì chánh-pháp, vì binh vực kẻ yếu, vì mưu sự ích lợi cho đời v. v. . .

77. **V.** Vô cớ sát sanh với vô tình sát sanh, khác hay chẳng khác. Nếu khác thì cái nào có tội ?

Đ. Vô cớ và vô tình chẳng đồng nghĩa, tức là khác trường hợp. Vô cớ sát sanh, nghĩa là không việc gì cần dùng mà đang tâm giết hại. Ví dụ như không cúng kiến, không ăn uống mà đem lòng giết súc-vật, thì có tội. Dù hữu cớ, mà quá lạm dụng cũng có tội vậy.

Còn vô tình mà sát sanh, như người làm ruộng cày cấy sát biết bao nhiêu côn trùng. Người chèo ghe đụng chạm sò ốc. Người bộ-hành, người chạy xe, đạp, cán sinh vật nhỏ nhít. Người làm rẫy đốn cây cuốc đất, đốt cỏ, vô tình sát biết bao nhiêu sinh vật. . . Những trường hợp vô tình sát sanh như trên đây không có tội, vì mình không cố ý giết hại chúng-sanh.

78. **V.** Vô cớ sát sanh có tội, là đối với chúng sanh kia, còn đối với thảo-mộc, chắc không tội thì phải ?

Đ. Cũng có tội vậy. Chẳng những thảo-mộc mà thôi, cho đến sát đá nếu vô cớ đập phá, cũng đều có tội cả. Bởi vì các

loại thảo-mộc, kim thạch gì cũng có sự sanh-tồn cả; chúng nó tiến hoá mãi mãi cho đến khi thành chúng-sanh và thành Phật cũng như ta vậy. Vô cớ phá hoại tàn sát, tức là ngăn cản sự tiến-hóa của vạn vật.

79. **V.** Nói như thế, miễn có cớ thì dặng phép sát sanh mà không tội, còn vô cớ sát sanh thì dẫu cây cỏ, sát đá gì cũng có tội. Thế thì tín-đồ nhà Phật, vì cái cớ sanh-tồn, cũng có thể nuôi súc vật, hoặc làm hàng thịt, hoặc chài lưới, v. v. . . chẳng ?

Đ. Nếu ai muốn giải thoát, muốn tu lần lên bậc cao thì dầu có cớ là lấy lẽ sanh-tồn, cũng chẳng nên buôn bán súc vật, nuôi gia súc, làm hàng thịt cùng nghề hạ bạc v. v. . . Nghĩa là muốn giải thoát hoàn toàn, thì phải cố gắng tránh nghiệp sát sanh, để tỏ lòng từ-bi bác-ái đối với muôn loài vạn-vật.

80. **V.** Tại sao phải tránh sát sanh ?

Đ. Bởi vì lòng từ-bi bác-ái của mình cần rải khắp muôn loài vạn vật. Vì cái lẽ ấy cho nên, trong Bát-chánh-đạo (tám con đường chánh) mới dạy rõ « chánh-mạng », nghĩa là mạng sống chơn-chánh, trong sạch không phạm sát giới.

Hễ nghề-nghiệp của ông được chơn-chánh, thì mạng sống của ông mới dặng chơn-chánh, gọi là « chánh-mạng ». Trái lại, nghề-nghiệp của ông không chơn-chánh, thì mạng sống không được trong sạch chơn-chánh.

81. **V.** Nghề-nghiệp và mạng sống phải chơn-chánh, thế sao các nhà sư bên Tiều-thừa được phép ăn thịt dê sống ?

Đ. Phật cho phép các nhà sư ăn thịt sạch gọi là « tịnh-nhục ». Còn thịt không sạch, tức là bất-tịnh-nhục thì cấm hẳn.

82. **V.** Thế nào gọi là tịnh-nhục ?

Đ. Nghĩa là thịt đương ăn đó, mình không hay, không biết, không nghe nói, không thấy, không nghĩ người khác giết cho mình ăn, gọi là thịt sạch. Các nhà cư-sĩ đời nay họ cũng biết lẽ này, nên dẫu ăn mặn, cũng không ăn bất-tịnh-nhục.

83. **V.** Thế nào là bất-tịnh-nhục ?

Đ. Nghĩa là thịt mình đương ăn đó, hoặc mình có nghe, có thấy, hoặc có biết, có hay, có nghĩ người ta làm cho mình ăn, gọi là bất-tịnh-nhục.

84. **V.** Tại sao các tôn-giáo trên thế-gian đều xu-hướng về con đường thiện ?

Đ. Bởi vì các bậc thánh mở ra con đường ấy cho chúng sanh bước tới. Và, chính con đường ấy là con đường quay về bản-tánh chơn-như, nghĩa là trở về cội nguồn Phật-tánh. Trong Đại-thừa Khởi-Tín-Luận có nói : Thiện là thuận dụng của chơn-như bản-tánh, còn ác là nghịch dụng chơn-như. Nghĩa là thể-tánh của chơn-như nếu áp dụng những phương-tiện « lành » thì càng ngày càng gần với thể-tánh ấy, cho đến khi hườn về tánh thể chơn-như, tức là hườn về căn-bản nguồn gốc của tánh thiện vậy. Còn mãi cứ làm những nghiệp ác, thì càng ngày càng xa hẳn thể-tánh chơn-như, càng ngày càng sa đọa vào ba đường ác.